

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MÊ LINH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Số: 328/2020/QĐST- HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Mê Linh, ngày 30 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 334/2020/TLST/HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2020, giữa:

*** Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Kim H**, sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện M, TP.H

*** Bị đơn: Anh Nguyễn Danh N**, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện M, TP.H

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 33/2016 ngày 06/4/2016 tại UBND xã T, huyện M, thành phố H.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Kim H và anh Nguyễn Danh N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị H và anh N xác nhận có 02 con chung là Nguyễn Danh Minh N, sinh ngày 12/01/2017 và Nguyễn Danh Minh K, sinh ngày 13/6/2020. Chị H và anh N thống nhất để chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con Nguyễn Danh Minh K; anh N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con Nguyễn Danh Minh N. anh N tự nguyện đóng góp nuôi con chung cùng chị H là 2.000.000đ/tháng kể từ tháng 12/2020 cho đến khi con 18 tuổi trưởng thành nếu không có sự thay đổi khác.

- Chị H và anh N có quyền đi lại thăm hỏi và chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, tài sản riêng, đất thổ cư, đất nông nghiệp: Hai bên xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công sức, công nợ: Hai bên xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Kim H tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm số tiền là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) không yêu cầu anh N phải nộp. Anh Nguyễn Danh N phải nộp số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con. Chị H tự nguyện nộp cho anh N số tiền án phí cấp dưỡng nuôi con. Xác nhận chị H đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã thu tại phiếu thu số 0009851 ngày 11/11/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mê Linh. Chị H đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Mê LINH
Thẩm phán

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *Viện kiểm sát huyện M*
- *Chi cục THADS huyện M*
- *UBND xã T*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*